

Số: /TTr-STC

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Quyết định quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án; dự toán nhiệm vụ quy hoạch sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

Ngày 14/10/2025, Ủy ban nhân dân thành phố có Quyết định số 4073/QĐ-UBND về việc phê duyệt đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì soạn thảo Dự thảo Quyết định quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án; dự toán nhiệm vụ quy hoạch sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng; các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp soạn thảo; thời gian ban hành tháng 12/2025.

Sở Tài chính đã dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố xin ý kiến của các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp và UBND các phường, xã, đặc khu, các Ban quản lý dự án đề nghị gửi về Sở Tài chính trước ngày

Đến ngày....., trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các Sở:....., UBND các phường, xã, đặc khu....., các Ban Quản lý dự án (gửi kèm theo); Ngày/2025, Sở Tài chính có Công văn số...../STC-ĐTTĐGS đề nghị Cổng thông tin thành phố đăng tải nội dung Dự thảo Quyết định trên cổng thông tin điện tử thành phố. Sau 10 ngày đăng tải theo quy định.....

Tổng hợp các ý kiến tham gia, Sở Tài chính đã tiếp thu giải trình cụ thể tại Công văn số...../STC-ĐTTĐGS ngày/...../2025 và hoàn thiện hồ sơ pháp lý gửi Sở Tư pháp thẩm định.

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập

khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu 2024;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4073/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2027 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Sự cần thiết ban hành

Trên cơ sở quy định tại Khoản 5 Điều 40 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định về trình tự, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, Công văn số 7503/BKHĐT-TH ngày 19/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*nay là Bộ Tài chính*) hướng dẫn thẩm quyền phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư công, Điều 10 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng (*nay là Sở Tài chính Hải Phòng*) đã tham mưu cho UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 28/6/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án; dự toán chi phí lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng, trong đó:

- Đối với dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

+ Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án nhóm A. Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan chuẩn bị đầu tư (trong trường hợp xác định được chủ đầu tư) hoàn chỉnh dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

+ Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án nhóm B, C.

- Đối với Dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng:

+ Cơ quan được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án hoặc chủ đầu tư (trong trường hợp xác định được chủ đầu tư): tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư các dự án nhóm A, B, C, bao gồm các công việc: khảo sát xây dựng; lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng (hoặc Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư); lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và các công việc khác liên quan đến chuẩn bị đầu tư.

+ Đối với dự toán thuê chi phí thuê tư vấn nước ngoài: Giao cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc người quyết định đầu tư thẩm định trình người quyết định đầu tư phê duyệt.

- Đồ án quy hoạch xây dựng sử dụng vốn ngân sách thành phố:

Giao Sở Xây dựng: Thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí lập, thẩm định, phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) không ban hành quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án, dự toán nhiệm vụ quy hoạch. Việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án, nhiệm vụ quy hoạch thực hiện như sau:

- Đối với việc lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án có cấu phần xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng (*cơ quan được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư hoặc chủ đầu tư tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán*).

- Đối với việc thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng: Chủ tịch UBND tỉnh giao cơ quan chuyên môn thẩm định dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án, giao cơ quan chuyên môn thẩm định, trình phê duyệt đối với từng dự án.

- Đối với việc lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ dự toán quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh:

+ Trường hợp sử dụng vốn ngân sách tỉnh: Sở Xây dựng thẩm định dự toán chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch, lập đồ án quy hoạch, UBND tỉnh phê duyệt dự toán chi phí lập nhiệm vụ lập quy hoạch, lập đồ án quy hoạch;

+ Trường hợp không sử dụng vốn ngân sách tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh giao đơn vị lập quy hoạch tổ chức lập, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch.

Đến nay, Luật Đầu tư công năm 2019 hết hiệu lực do được thay thế bởi Luật Đầu tư công năm 2024, trong đó tại Khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư công năm 2024 quy định như sau:

“2. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án không có cấu phần xây dựng và nhiệm vụ quy hoạch thực hiện như sau:

*a) Căn cứ nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch lập dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch trình người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định**;*

*b) Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp** thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao cơ quan chuyên môn tổ chức thẩm định dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch;*

c) Hội đồng thẩm định hoặc cơ quan chuyên môn thẩm định nội dung dự toán theo quy định của pháp luật;

*d) Căn cứ ý kiến thẩm định, chủ đầu tư hoàn chỉnh dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch trình người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt dự toán**;*

*đ) Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp** được phân cấp cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư.”*

Theo các quy định nêu trên, việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án có cấu phần xây dựng và nhiệm vụ quy hoạch của thành phố là thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, không thuộc thẩm quyền của Ủy ban dân thành phố.

Do vậy, để thống nhất việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án, dự toán nhiệm vụ quy hoạch trên địa bàn thành phố Hải Phòng sau sáp nhập và bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành cần thiết phải ban hành Quyết định về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án; dự toán nhiệm vụ quy hoạch sử dụng vốn ngân

sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng (*thẩm quyền ban hành Quyết định là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố*).

Đối với Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 28/6/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án; dự toán chi phí lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Sở Tài chính sẽ rà soát tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định bãi bỏ do không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2. Nội dung dự thảo Quyết định

Tại Khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư công năm 2024 quy định như sau:

“2. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án không có cấu phần xây dựng và nhiệm vụ quy hoạch thực hiện như sau:

*a) Căn cứ nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch lập dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch trình người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định**;*

*b) Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp** thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao cơ quan chuyên môn tổ chức thẩm định dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch;*

c) Hội đồng thẩm định hoặc cơ quan chuyên môn thẩm định nội dung dự toán theo quy định của pháp luật;

*d) Căn cứ ý kiến thẩm định, chủ đầu tư hoàn chỉnh dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch trình người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt dự toán**;*

*đ) Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp** được phân cấp cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư.”*

Đối chiếu với quy định nêu trên, đề nghị nội dung dự thảo Quyết định quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng và dự toán nhiệm vụ quy hoạch, cụ thể:

2.1. Về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

- Đối với dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A đề nghị quy định: Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định dự toán

nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án. Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Tài chính, cơ quan được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư hoặc chủ đầu tư (trong trường hợp xác định được chủ đầu tư) hoàn chỉnh dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Đối với dự án nhóm B, C: Giao Sở Tài chính tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án.

2.2. Về việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch đô thị

Tại Khoản 21 Điều 4 Luật Đầu tư công năm 2024 quy định: “*Nhiệm vụ quy hoạch là các hoạt động được thực hiện để lập, công bố quy hoạch, lập, điều chỉnh quy hoạch và công bố quy hoạch điều chỉnh theo quy định của Luật Quy hoạch.*”

Tại Khoản 1 Điều 1 Luật Quy hoạch năm 2017 quy định:

“*Điều 1. Phạm vi điều chỉnh*

Luật này quy định việc lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch trong hệ thống quy hoạch quốc gia; trách nhiệm quản lý nhà nước về quy hoạch.”

Tại Điều 5 Luật Quy hoạch năm 2017 được sửa đổi bởi Khoản 21 Điều 1 Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu 2024 quy định:

“*Điều 5. Hệ thống quy hoạch quốc gia*

1. Quy hoạch cấp quốc gia.

Quy hoạch cấp quốc gia bao gồm quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia.

2. Quy hoạch vùng.

3. Quy hoạch tỉnh.

4. Quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

Quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quy định.”

Đối chiếu với quy định nêu trên, nhiệm vụ quy hoạch tại Khoản 2 Điều 4 Luật Đầu công năm 2024 là các nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch (*hiện nay đang là Luật Quy hoạch năm 2017*), đề nghị quy định về việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch sử dụng vốn đầu tư công thành phố như sau:

Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các Sở, ngành đơn vị liên quan thẩm định nội dung dự toán nhiệm vụ quy hoạch. Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Tài chính, cơ quan lập quy hoạch hoàn chỉnh dự toán nhiệm vụ quy hoạch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch.

3. Về quy định của pháp luật hiện hành đối với việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án có cấu phần xây dựng và

việc thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố

3.1. Đối với việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án có cấu phần xây dựng (đã được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng):

Tại Khoản 1 Điều 44. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt chi phí chuẩn bị dự án, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư và dự toán nhiệm vụ quy hoạch quy định của Luật Đầu tư công năm 2024 quy định: “1. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt chi phí chuẩn bị dự án hoặc dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án có cấu phần xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.”

Theo pháp luật về xây dựng, việc lập, thẩm định, phê duyệt chi phí chuẩn bị dự án quy định như sau:

Tại Điều 10. Thẩm định, phê duyệt chi phí chuẩn bị dự án của Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng quy định về việc thẩm định, phê duyệt chi phí chuẩn bị dự án có cấu phần xây dựng quy định:

“Điều 10. Thẩm định, phê duyệt chi phí chuẩn bị dự án

1. Chi phí chuẩn bị dự án gồm chi phí để thực hiện các công việc: khảo sát xây dựng; lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng, chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có); lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và các công việc cần thiết khác liên quan đến chuẩn bị dự án.

2. Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án hoặc chủ đầu tư (trong trường hợp đã xác định được chủ đầu tư) tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án quy định tại khoản 1 Điều này, trừ các trường hợp quy định tại khoản 3, 4 Điều này.

3. Đối với dự án quan trọng quốc gia sử dụng vốn đầu tư công, việc lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

4. Đối với dự toán chi phí thuê tư vấn nước ngoài thực hiện công việc nêu tại khoản 1 Điều này thì thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự toán thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Nghị định này.

5. Dự toán chi phí chuẩn bị dự án quy định tại khoản 1 Điều này sau khi được phê duyệt được cập nhật vào tổng mức đầu tư xây dựng.”

Như vậy, đối với các dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng (trừ dự án đầu tư công quan trọng quốc gia, dự toán chi phí thuê tư vấn nước ngoài thực hiện việc chuẩn bị dự án) cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án

hoặc chủ đầu tư (trong trường hợp đã xác định được chủ đầu tư) tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án.

Tại Điểm d Khoản 1 Điều 12. Nhiệm vụ, thẩm quyền về quản lý chi phí đầu tư xây dựng Nghị định 144/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng quy định:

“Điều 12. Nhiệm vụ, thẩm quyền về quản lý chi phí đầu tư xây dựng

1. Về thực hiện một số nhiệm vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng

d) Thẩm quyền tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án; thẩm quyền thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí thuê tư vấn nước ngoài quy định tại khoản 3 Điều 10, khoản 4 Điều 32 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ do cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án hoặc chủ đầu tư (trong trường hợp đã xác định được chủ đầu tư) thực hiện.”

Do vậy, đối với dự án đầu tư công quan trọng quốc gia, dự toán chi phí thuê tư vấn nước ngoài thực hiện việc chuẩn bị dự án thì cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án hoặc chủ đầu tư (trong trường hợp đã xác định được chủ đầu tư) tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án.

Như vậy, theo quy định của pháp luật về đầu tư công và xây dựng hiện nay, đối với các dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng đã quy định cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án hoặc chủ đầu tư (trong trường hợp đã xác định được chủ đầu tư) tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án. Do vậy, không cần ban hành quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án có cấu phần xây dựng.

3.2. Đối với việc thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố (đã được quy định tại Khoản 2 Điều 1 của Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng):

Theo Khoản 20 Điều 1 và Khoản 21 Điều 1 Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu 2024 có hiệu lực từ ngày 15/01/2025, Quy hoạch đô thị và nông thôn là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành không thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia. Do vậy việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch của các quy hoạch đô thị và nông thôn không áp dụng theo Khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư công năm 2024.

Tại Khoản 3 Điều 21. Quản lý kinh phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn quy định:

“Điều 21. Quản lý kinh phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn

3. Ủy ban nhân dân các cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch lập, ban hành danh mục dự án quy hoạch và kế hoạch kinh phí từ ngân sách nhà nước hàng năm đối với các quy hoạch đô thị và nông thôn trong phạm vi quản lý hành chính của mình, trừ các quy hoạch do Bộ Xây dựng tổ chức lập; **phê duyệt dự toán chi phí, dự toán chi phí điều chỉnh (nếu có) cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn.**”

Như vậy, thẩm quyền phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch của các quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố là Ủy ban nhân dân thành phố không phải Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Do vậy, không có cơ sở quy định về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch của các quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố tại Dự thảo Quyết định này.

Sở Tài chính kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ; PGĐ. N.H. Châu;
- Lưu: VT, ĐTTĐGS (Ngát).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Tú